ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *26/11/2026* *- Phòng :* **508 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	28217205251	Nguyễn Văn	Đức	02/03/2003	Hà Tĩnh	32CYC5						
2	29213243133	Hoàng Văn	Đức	11/10/2004	Quảng Trị	32CYC5						
3	29215049645	Trần Hoàng	Duy	16/04/2005	Quảng Trị	32CYC5						
4	29204661766	Nguyễn Ngọc	Duyên	07/07/2005	Quảng Trị	32CYC5						
5	29206538112	Nguyễn Mỹ	Hạnh	11/07/2005	Đà Nẵng	32CYC5						
6	29212365117	Nguyễn Hữu	Khang	28/02/2005	Gia Lai	32CYC5						
7	29212338612	Phạm Tuấn	Kiệt	26/02/2004	Đà Nẵng	32CYC5						
8	29206220031	Nguyễn Thị Hồng	Loan	07/04/2005	Gia Lai	32CYC5						
9	29212357143	Đoàn	Lực	28/09/2005	Quảng Trị	32CYC5						
10	29208156527	Nguyễn Thị Ái	Mỹ	07/08/2005	Đắk Lắk	32CYC5						
11	26212135404	Trần Văn	Mạnh	15/01/2002	Đà Nẵng	30CBN1						Thi lại
12	28204605419	Hoàng Nguyễn Tùng	Nhi	15/10/2004	Quảng Trị	31CSC3						Lần 1
13	29204654545	Lưu Khánh	Ly	20/01/2004	Hà Tĩnh	31CSC4						Thi lại
14	28204601625	Lâm Anh	Thư	15/06/2004	Đà Nẵng	31CYC10						Thi lại
15	27212237511	Võ Thành	Khoa	16/09/2003	Quảng Nam	31SHT5						Thi lại
16	29207164489	Nguyễn Thị Khánh	Linh	08/09/2005	Gia Lai	31SSC4						Thi lại
17	28206601528	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	27/07/2004	Phú Yên	31TBN6						Thi lại
18	28207431055	Nguyễn Thị Lệ	Thương	22/04/2004	Quảng Nam	31TBN6						Thi lại
19	27211201896	Ngô Tấn	Ngân	01/06/2003	Đà Nẵng	31TSC9						Thi lại

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *26/11/2026* *- Phòng :* **609 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	29208056175	Trần Ánh	Nhi	04/06/2005	Đà Nẵng	32CYC5						
2	29208053283	Lầu Huỳnh Tố	Như	18/07/2005	Gia Lai	32CYC5						
3	29214321513	Nguyễn Hoàng	Như	21/05/1994	Đà Nẵng	32CYC5						
4	29204624628	Nguyễn Thị Mỹ	Sang	30/04/2005	Đà Nẵng	32CYC5						
5	29212324280	Nguyễn Hồng	Tài	17/09/2004	Đà Nẵng	32CYC5						
6	29212347092	Trần Tấn	Tài	04/06/2005	Đà Nẵng	32CYC5						
7	29204641724	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	01/03/2005	Bình Định	32CYC5						
8	29206237626	Phan Thị Thủy	Tiên	03/02/2005	Gia Lai	32CYC5						
9	29206234557	Nguyễn Phương Bảo	Uyên	08/05/2005	Đà Nẵng	32CYC5						
10	28214301602	Nguyễn Chính Kỳ	Vĩ	11/09/2004	Quảng Trị	32CYC5						
11	30211156827	Hồ Xuân	Việt	01/07/2006	Đà Nẵng	32CYC5						
12	29204334279	Hà Thị Hải	Yến	03/10/2005	Đắk Lắk	32CYC5						
13	29215164981	Nguyễn Văn	Chương	26/06/2005	Đà Nẵng	32SBN6						
14	25212107432	Phạm Quang	Đăng	03/03/2001	Quảng Nam	32SBN6						
15	29204459706	Trần Thị	Hà	07/09/2005	Gia Lai	32SBN6						
16	29204620278	Nguyễn Phan Tú	Hằng	21/08/2005	Hà Tĩnh	32SBN6						
17	28208030147	Nguyễn Thị Bích	Hiền	05/05/2004	Đà Nẵng	32SBN6						
18	29204634341	Lê Thị Mỹ	Lệ	03/01/2005	Đắk Lắk	32SBN6						
19	29204355785	Hồ Triệu	Mẫn	16/12/2005	Khánh Hòa	32SBN6						
20	29204238962	Võ Lê Hồng	Ngọc	26/03/2005	Quảng Ngãi	32SBN6						

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *26/11/2026* *- Phòng :* **610 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	29214554891	Trần Đình	Nguyên	18/09/2005	Đắk Lắk	32SBN6						
2	29206552813	Phạm Thị Thảo	Nhi	22/06/2005	Gia Lai	32SBN6						
3	30204722702	Đặng Thị Yến	Nhi	30/03/2006	Quảng Trị	32SBN6						
4	29204641535	Trần Thị Hồng	Nhung	13/06/2005	Đắk Lắk	32SBN6						
5	29204542027	Hồ Thị Thanh	Quyên	19/03/2005	Đà Nẵng	32SBN6						
6	28202706248	Trần Thị Như	Quỳnh	05/10/2004	Hà Tĩnh	32SBN6						
7	29204721817	Lê Minh	Tâm	29/01/2005	Đà Nẵng	32SBN6						
8	29214627356	Lê Quang Đức	Thắng	18/11/2005	Quảng Trị	32SBN6						
9	29204659886	Nguyễn Phương	Thảo	19/05/2005	Đà Nẵng	32SBN6						
10	29204822583	Nguyễn Thị	Tính	09/08/2005	Gia Lai	32SBN6						
11	29204547325	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	10/12/2005	Đà Nẵng	32SBN6						
12	29201120957	Trần Kiều	Trang	23/08/2005	Quảng Ngãi	32SBN6						
13	29204621696	Lê Thị Thanh	Trúc	25/01/2005	Đà Nẵng	32SBN6						
14	29204655113	Cao Thị Thanh	Trúc	28/06/2005	Gia Lai	32SBN6						
15	29214634607	Hồ Văn	Trường	30/04/2005	Đà Nẵng	32SBN6						
16	29204659961	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	07/10/2005	Đà Nẵng	32SBN6						
17	29208063744	Lê Thị Bảo	Hân	13/09/2005	Quảng Nam	32SSC3						Thi lại
18	29208047766	Trần Thị Huỳnh	Hương	10/10/2005	Quảng Ngãi	32SSC3						Thi lại
19	27203134852	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	21/07/2003	Bình Định	32SYC4						Thi lại
20	29212357959	Lê Phú	Kiên	07/07/2005	Quảng Nam	32THT7						Lần 1

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *26/11/2026* *- Phòng :* **623 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	29206758324	Phạm Thị Ngọc	Ánh	05/08/2005	Đà Nẵng	32TYC8						
2	30218037918	Nguyễn Đức	Đệ	08/02/2005	Đắk Lắk	32TYC8						
3	29204657830	Chế Thị	Diễm	04/04/2005	Quảng Ngãi	32TYC8						
4	0914124906	Nguyễn Huy	Hiếu	22/09/2006	Đà Nẵng	32TYC8						
5	29207153499	Nguyễn Thị Thu	Hoài	11/03/2005	Gia Lai	32TYC8						
6	29206151760	H' Mi Sa	Kbuôr	05/01/2005	Đắk Lắk	32TYC8						
7	29202761195	Tạ Gia	Khánh	08/01/2005	Đà Nẵng	32TYC8						
8	29206129483	Đinh Thị	Lan	04/02/2005	Đắk Lắk	32TYC8						
9	29214756131	Thái Quang	Minh	19/06/2005	Đà Nẵng	32TYC8						
10	29212456557	Nguyễn Khôi	Nguyên	27/06/2005	Hà Tĩnh	32TYC8						
11	27207100842	Lương Huỳnh Yến	Nhi	12/04/2003	Đà Nẵng	32TYC8						
12	26214232466	Lê Phương	Thanh	10/01/2002	Lâm Đồng	32TYC8						
13	27214342840	Ngô Dương	Thịnh	09/01/2003	Nghệ An	32TYC8						
14	29207153453	Phạm Thị Phương	Thùy	23/01/2005	Gia Lai	32TYC8						
15	29206755809	Lê Thị	Tiền	10/02/2005	Quảng Nam	32TYC8						
16	27203940935	Phan Thị Bích	Trâm	02/01/2003	Đà Nẵng	32TYC8						
17	30206554800	Phan Thị Bích	Trâm	02/06/2006	Quảng Nam	32TYC8						
18	30206554862	Lê Thị Như	Ý	23/03/2006	Quảng Nam	32TYC8						
19	28202841364	Trần Thị Ngọc	Bích	24/05/2004	Quảng Nam	32TSC1						Thi lại
20	29206659297	Dương Nguyễn Cẩm	Trâm	18/03/2005	Đà Nẵng	32TSC7						Thi lại

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**